

92. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại vườn Am-bà-la, thuộc nước Di-hy-la. Bấy giờ nữ Bà-la-môn Bà-tư-tra có đứa con thứ sáu vừa chết. Vì con chết nên tâm ý bà ta như điên loạn, lóa lổ cuồng chạy... chạy dẫn mãi đến vườn Am-bà-la ở Di-hy-la.

Lúc ấy Đức Thế Tôn đang thuyết pháp cho vô số đại chúng vây quanh. Nữ Bà-la-môn Bà-tư-tra từ xa thấy Thế Tôn, tâm ý phục hồi bình thường, xấu hổ ngồi thụt xuống đất. Đức Phật bảo A-nan:

–Ông hãy đưa y Uất-đa-la-tăng cho bà ta và dẫn đến đây, Ta sẽ giảng pháp.

A-nan vâng lời, đưa y Uất-đa-la-tăng. Nữ Bà-la-môn Bà-tư-tra nhận y mặc vào, đến gặp Đức Phật, đánh lễ dưới chân. Đức Thế Tôn vì nữ Bà-la-môn thuyết giảng giáo pháp, chỉ dạy, khiến đạt lợi ích, hoan hỷ. Như thuở xưa chư Phật đã giảng các pháp quan trọng, Ngài giảng về bố thí, trì giới, sanh thiên, dục là bất tịnh, nguồn gốc của khổ não, giải thoát là an lạc. Đức Thế Tôn giảng rộng giáo pháp, biết tâm bà sắp thoát mọi trói buộc che phủ, nên Ngài giảng về bốn Thánh đế: Khổ, Tập, Diệt, Đạo.

Vị nữ Bà-tư-tra này thông minh lãnh hội nhanh, nghe pháp có thể thọ trì, như tấm vải trắng dễ nhuộm màu, Bà-tư-tra ngay tại chỗ đã nhận rõ bốn chân đế, thấy pháp, đạt pháp, vượt khỏi bờ nghi, tự mình chứng pháp, không hiểu theo người, chứng tín không thoái chuyển; ở trong pháp Đức Phật dạy, đặc vô sở úy. Bà liền rời chỗ ngồi, chấp tay lạy Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn, nay con đã vượt qua ba ác, trọn đời con xin quy y Tam bảo, làm vị Ưu-bà-di, trọn đời chánh tín thanh tịnh không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu.

Nữ Bà-la-môn nghe pháp hoan hỷ, lễ Phật rồi từ giã.

Vào lúc khác, Bà-tư-tra bị chết đứa con thứ bảy, tâm không ưu sầu, không khổ não cũng không thương nhớ đến nỗi chạy cuồng loạn như trước.

Khi ấy người chồng là Ba-la-đột-la-xà nói kệ hỏi:

*Xưa, khi nàng mất con
Nhớ thương rất đau khổ*

Sầu muộn trối tâm ý
Bỏ luôn cả uống ăn
Nay đứa con thứ bảy
Bị bệnh vừa chết đi
Nàng là người từ mẫu
Tại sao không nhớ thương?

Bà-tư-tra nói kệ đáp lời chồng:

Vô lượng kiếp đến nay
Thọ thân không bờ bến
Do ân ái cho nên
Con cháu nhiều vô số
Thọ thân khắp nơi nơi
Bỏ mạng không phải một
Trong đường dài sanh tử
Chịu khổ vô cùng rồi
Ta đã thấy rõ đường
Đến đi của sanh tử
Thế nên ngày hôm nay
Không ý niệm sầu khổ.

Người chồng Bà-la-môn lại nói kệ:

Như lời nàng vừa nói
Xưa nay chưa được nghe
Nhờ ai nàng tỏ ngộ
Mà không còn ưu tư?

Bà-tư-tra nói kệ đáp:

Bà-la-môn nên biết
Trước đây Đức Chánh giác
Ở nước Di-hy-la
Trong vườn Am-bà-la
Giảng đoạn tất cả khổ
Và con đường diệt khổ
Tu bát thánh đạo phần
An ổn đắc Niết-bàn.

Bà-la-môn lại nói kệ:

*Nay ta cũng muốn đến
Trong vườn Am-bà-la
Thưa hỏi Đức Thế Tôn
Cách trừ khổ nhớ con.*

Bà-tư-tra lại nói kệ:

*Thân Phật chân kim sắc
Ánh sáng chiếu một tâm
Đoạn sạch các phiền não
Vượt trên bờ tử sanh
Đại Đạo Sư như vậy
Điều phục được tất cả
Chúng sanh nhờ ngài độ
Nên hiệu là Chân Tế
Nay chàng hãy đi mau
Đến gặp Đức Phật-đà.*

Vị Bà-la-môn nghe lời vợ nói, vô cùng hoan hỷ, tức thời lên xe đến khu vườn kia. Từ xa thấy Đức Thế Tôn uy quang sáng rực, vị ấy càng sanh tâm cung kính. Đến rồi đánh lễ, ngồi qua một bên. Đức Phật với tha tâm trí quán sát tâm vị ấy, biết đã thuần thực, Ngài liền giảng về Khổ, Tập, Diệt, Đạo và Bát chánh đạo. Những pháp này có thể đưa đến Niết-bàn.

Vị Bà-la-môn sau khi nghe pháp ấy, giác ngộ bốn chân đế, được thấy pháp liền xin xuất gia. Đức Phật cho phép. Vị ấy sau khi xuất gia tinh tấn tu hành, chỉ trong ba đêm, đắc đủ ba minh. Đức Phật ghi nhận vị ấy chứng A-la-hán, nên đổi tên là Thiện Sanh.

Thiện Sanh sau khi chứng ba minh, bảo người đánh xe Bà-la-đề:

–Ông hãy mang chiếc xe quý giá này về nhà, bảo với Bà-tư-tra: Đối với ta, nàng có thể sống tự do tùy ý. Tại sao? Nay Đức Phật giảng bốn Thánh đế cho ta, ta đã xuất gia chứng được ba minh. Thế nên nàng đối với ta phải sanh lòng tin thanh tịnh.

Khi Bà-la-đề đem xe về nhà, Bà-tư-tra thấy xe liền hỏi:

–Chồng ta có gặp Đức Phật không?

Người đánh xe thưa:

–Ông chủ ngay tại chỗ ngồi đã thấy rõ bốn chân đế. Sau khi thấy rõ bốn chân đế, ông cầu xin xuất gia, Đức Phật đã cho người xuất gia. Sau khi xuất gia chỉ trong ba đêm đã chứng quả A-la-hán.

Người vợ bảo với người đánh xe:

–Nay người hãy truyền rộng tin tức này ra. Ta thưởng cho người ngựa và ngàn tiền vàng.

Người đánh xe thưa:

–Nay tôi không cần ngựa và tiền vàng, chỉ muốn đến gặp Đức Phật để nghe diệu pháp.

Bà-tư-tra nói:

–Người được như vậy rất là toàn hảo. Nếu người xuất gia sẽ mau đạt đạo quả A-la-hán.

Bà-tư-tra bảo với con gái:

–Con khéo quản lý gia đình, thọ hưởng năm dục lạc, ta muốn xuất gia

Người con tên là Tôn-đà-lợi, thưa với mẹ:

–Cha con có thể từ bỏ năm dục lạc, xuất gia cầu đạo. Nay con cũng nên theo đó xuất gia, xa lìa tâm niệm về anh em quyến thuộc, như voi lớn đi, voi nhỏ đi theo, con cũng như vậy, sẽ xuất gia theo, ôm bát đất đi khát thực. Con có thể tu hành đối với pháp dễ nuôi sống, chứ không sống một cách khó nuôi dưỡng.

Bà-tư-tra nói;

–Sự ưa muốn của con thật là tốt đẹp toàn thiện, nguyện này chắc chắn thành tựu. Ta xem con không bao lâu sẽ đoạn sạch dục vọng, xa lìa những thứ trói buộc.

Bấy giờ Bà-la-môn Bà-la-xà, Bà-tư-tra và Tôn-đà-lợi giúp đỡ nhau, đồng thời xuất gia, đều đoạn trừ sạch những cảnh giới đau khổ.

M

93. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu rừng Đại lâm, thuộc nước Tỳ-xá-ly. Khi ấy Đức Như Lai mặc y, bưng bát vào thành khát thực, sau khi thọ trai, thu xếp y bát, rửa chân, ngồi dưới gốc cây, trụ vào thiền định.

Có một Bà-la-môn tên Uất-thấu-la Đột-la-xà bị mất bò sữa đã sáu ngày, tìm khắp nơi nhưng vẫn chưa gặp. Ông ta tiếp tục tìm kiếm, nên vào rừng Đại lâm, từ xa thấy Đức Như Lai ngồi bên gốc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cây, dung mạo đặc biệt, các căn tịch định, tâm ý điềm tĩnh, điều phục tâm ý đạt đến chỗ tối thượng, như lầu bằng vàng, ánh sáng rực rỡ. Thấy như thế, ông ta bèn đến chỗ Đức Phật, đứng trước mặt Ngài nói kệ:

*Vui gì Tỳ-kheo độc cư tịnh
Tư duy như vậy đắc được gì?*

Đức Phật nói kệ đáp:

*Đối với việc được thua
Ta không còn vui sầu
Người đừng cho là ta
Giống như người không khác.*

Bà-la-môn lại nói kệ:

*Trong này đúng là Phạm trú xứ
Thật như Tỳ-kheo đã nêu bày
Tôi muốn hỏi về việc trong nhà
Xin ngài nghe cho lời tôi nói:*

*Sa-môn Ngài đang ngồi
Yên tịnh giữa rừng cây
Không như tôi mất bò
Đã sáu ngày đau khổ
Nên biết Sa-môn này
Thật là vui tịch nhiên
Người cũng không trồng lúa
Chẳng lo phải tưới nước
Cũng chẳng lo lúa gạo
Có xuất nhập hay không
Những nỗi khổ như vậy
Người từ bỏ đã lâu,
Người cũng không trồng mè
Nên không sợ cỏ hoang
Người cũng đã không có
Khổ nào của cày bừa
Nên biết Sa-môn này
Thật hưởng vui tịch nhiên.*

Nhà tôi có nệm cỏ
Dùng trải qua bảy tháng
Trong nệm có trùng độc
Bọ cạp chích khổ não
Sa-môn không việc ấy
Ngài thật là an lạc.
Ngài không có bảy con
Hoang tàng khó dạy dỗ
Buôn bán mắc nợ người
Ngài không có việc ấy
Sa-môn thật an lạc,
Ngài không, tôi có bảy
Con gái đều có chồng
Có con hoặc không con
Chồng chết đều về nhà
Ngài không khổ việc ấy
Nên biết Sa-môn vui,
Vì không có chủ nợ
Sáng sớm đã tới cửa
Để đòi số nợ kia
Không có những việc ấy
Sa-môn thật là vui,
Ngài không có nhà hư
Nhiều lu vò trống rỗng
Trong đó chuột giỡn nhau
Đụng vật phát ra tiếng
Nhiều loạn tôi mất ngủ
Suốt đêm nghĩ chẳng yên.
Ngài không có vợ ác
Xấu xí mắt trợn trừng
Nửa đêm đã bắt dậy
Sớm chiều mắng chửi luôn
Hoặc than nhà khổ lạnh
Hoặc than mắc nợ người
Sa-môn không việc này

Nên biết Ngài thật vui.

Thế Tôn nói kệ:

*Bà-la-môn nên biết
Lời người rất thành thực
Ta không bỏ bị trộm
Đã trải qua sáu ngày
Ta không có việc ấy
Nên thật là an lạc
Ta thật không lúa ruộng
Mà lo toan thiếu nước
Lại không lo lúa gạo
Có thu hoạch hay không
Ta không có khổ ấy
Thường biết là an lạc.
Ta không ruộng trồng mè
Bị cỏ mọc hoang sơ
Ta không lo việc ấy
Nên sống thật an lạc.
Ta không có nệm cỏ
Dùng đến bảy tháng dài
Sanh trùng độc, bò cạp
Cắn đốt khổ cả nhà
Ta không có việc này
Nên sống thật an lạc.
Ta không có bảy con
Ngang ngược khó dạy bảo
Tự gây ra nợ nần
Bị người khác chèn ép,
Ta không bảy con gái
Có con hay không con
Chồng chết về nhà ở
Ta không có khổ ấy.
Ta không có chủ nợ
Sáng sớm đến gõ cửa*

*Yêu sách đòi nợ nần,
Lại không có nhà hut
Khắp nơi lu trống rỗng
Chuột giỡn đùa bên trong
Đụng nhau gây tiếng động
Nhiều loạn Ta bỏ ngủ
Suốt đêm ngủ không yên
Ta không có vợ ác
Xấu xí mắt vàng khè
Nửa đêm lời thức dậy
Sáng chiều mắng chửi luôn
Hoặc than nhà nghèo khổ
Kể lể nợ người ta
Khổ này Ta không có
Nên sống thật an lạc.
Bà-la-môn nên biết
Người không bỏ yêu ghét
Không thoát khổ ấy đâu!
Đoạn dục, xa lìa ái
Sau đó mới an lạc.*

Bấy giờ Thế Tôn thuyết giảng giáo pháp cho Bà-la-môn, khiến cho ông ta được lợi ích, hoan hỷ... *nói rộng như trên... cho đến* ông ta đoạn trừ nghiệp phiền não, không thọ sanh đời sau.

Lúc ấy Tôn giả Uất-thấu-la Đột-la-xà chứng quả A-la-hán, đạt được vị giải thoát, vô cùng hoan hỷ, nói kệ:

*Nay tôi rất hoan hỷ
Giáo pháp Đại tiên dạy
Nghe pháp được giải ngộ
Không còn những dấy bỏ
Đến Thế Tôn không uống
Gặp Phật được chứng đạo.*

M

94. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở xóm Bà-la-môn Sa-la. Vào sáng sớm, Đức Thế Tôn mặc y, cầm bát vào xóm Sa-la khát thực. Gặp lúc mây trái mùa nổi lên, trời mưa xuống, Đức Như Lai tránh mưa, nên đi vào xóm ấy. Khi đó, trong khu này, các Trưởng giả Bà-la-môn đang tụ tập bàn luận. Từ xa thấy Đức Phật đến, họ lên tiếng:

–Đạo nhân cạo đầu biết những pháp gì?

Đức Phật nghe nói thế, bảo họ:

–Bà-la-môn các vị có người biết pháp có người không biết pháp? Các hàng Sát-lợi, Cư sĩ... cũng như vậy.

Đức Phật nói kệ:

*Không thể với bạn thân
Làm họ sanh khuất phục
Vua chúa không thể hàng
Phục bặc không chịu phục
Vợ không cầu chồng phục
Cha mẹ khi tuổi già
Làm con phải kính dưỡng
Không được sanh bội nghịch
Không có chỗ đông nào
Không có bực hiền lương
Vị thiện trượng phu nào
Cũng đều giảng pháp ngữ
Đoạn trừ tham, sân, ái
Là lời nói hợp pháp.*

Bấy giờ các Bà-la-môn nói:

–Ngài hiểu biết giỏi về pháp Bà-la-môn, hãy vào đây với chúng tôi.

Họ trải tòa mời Đức Phật ngồi và thưa:

–Ngài hãy thuyết pháp cho chúng tôi, chúng tôi muốn nghe.

Thế Tôn vào giữa chúng, ngồi nơi tòa của họ, thuyết giảng nhiều giáo pháp khiến cho họ lợi ích, hoan hỷ.

Thế Tôn nói kệ:

*Ai im lặng không nói
Chẳng biết họ trí ngu*

*Cần phải nhờ lời nói
Sau đó mới thấu đạt
Nếu người giảng diệu pháp
Thuyết pháp hướng Niết-bàn
Thế nên phải giảng nói
Thắp sáng ngọn đuốc pháp
Phước Tiên Thánh dựng lên
Đều do lời giảng pháp
Nói pháp là phước thánh
Vậy không nên im lặng.*

Đức Phật giảng như vậy rồi đứng dậy từ giã họ.

M

95. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật du hóa ở nước Câu-tát-la. Trong nước này, có vị Bà-la-môn tên là Thiên Kính, ở trong xóm làng có nhà cho khách nghỉ. Khi ấy Tôn giả Ưu-ba-ma-na là thị giả của Phật, đang nghỉ trong nhà khách đó. Bấy giờ Đức Như Lai bị gió động nên đau lưng. Tôn giả Ưu-ba-ma-na mặc y, cầm bát đến nhà Bà-la-môn Thiên Kính. Thiên Kính đang ngồi trong nhà cạo râu, từ xa thấy Tôn giả, bèn nói kệ:

*Cạo tóc mặc pháp y
Tay cầm bát ứng khí
Đứng yên bên ngõ tôi
Ngài muốn cầu chuyện gì?*

Tôn giả Ưu-ba-ma-na nói kệ đáp:

*Đại La-hán, Thiện Thệ
Mâu-ni đang đau lưng
Cần chút thuốc nước ấm
Nên đến nhà này xin.*

Bà-la-môn lấy bát và đựng đầy tô, dầu, một cục đường đen, một thùng thuốc nước ấm, đem ra cúng dường. Tôn giả nhận những thứ ấy rồi đem đến chỗ Đức Phật, dùng tô, dầu và nước thuốc tắm rửa thân Phật, uống mật, đường, bệnh đau lưng liền giảm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bà-la-môn Thiên Kính vào sáng sớm hôm sau đến gặp Đức Phật. Sau khi thăm hỏi Thế Tôn xong thì ngồi qua một bên. Thế Tôn nói kệ hỏi vị Bà-la-môn:

*Xin hỏi Bà-la-môn
Hành pháp Bà-la-môn
Cho gì được quả lớn
Cho khi nào đúng lúc
Cho vào phước điền nào
Được quả báo thù thắng?*

Bà-la-môn nói kệ đáp:

*Bậc học thức, hiểu biết
Đa văn ghi nhớ nhiều
Cha mẹ dòng chánh tịnh
Dung mạo rất đoan nghiêm
Những vị ấy gọi là
Bà-la-môn tam minh
Ai thí những vị ấy
Thu đạt quả báo lớn
Tùy thời thí y thực
Là phước điền thù thắng.*

Bà-la-môn nói kệ hỏi Đức Phật:

*Cù-đàm nói hạng nào
Gọi là Bà-la-môn?
Thế nào là ba minh?
Thí đâu được quả lớn?
Thí khi nào đúng lúc?
Thắng phước điền là gì?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Biết rõ cả ba đời
Thấy trời, người, đường ác
Không còn sanh tử nữa
Chứng đắc những thần thông
Tâm trí đạt giải thoát*

www.daitangkinh.org

*Đấy gọi là ba minh
Thí vị ấy quả lớn
Gọi là thắng phước điền.*

Bà-la-môn Thiên Kinh nghe lời Phật dạy, hoan hỷ từ giả.

M